

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/DS-ST

Ngày: 12 -3 -2021

"V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa Lý.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Tuyền;

2. Ông Nguyễn Ngọc Thọ.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Krông Búk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Y Đum Kpă - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân Huyện Krông Búk, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 281/2020/TLST-DS ngày 04/11/2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07a/QĐXX-ST ngày 01/02/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (Viết tắt: HDBank).

Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu Đ – Tổng giám đốc HDBank.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H – Giám đốc trung tâm xử lý nợ kiêm Trưởng phòng xử lý nợ HDBank.

Địa chỉ: Số 25 Bis N, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn: Ông Mai Đình Q – Trưởng bộ phận quan hệ khách hàng cá nhân. (Văn bản ủy quyền ngày 20/8/2020), có mặt.

Địa chỉ: 116/9 N, phường T, TP. B, Tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị L.

Địa chỉ: Buôn C, xã C, Huyện K, Tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Mai Đình Q trình bày:

Vào ngày 06/02/2018, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (Viết tắt: HDBank) và ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L đã ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức số 0234/18/HĐTDHM-CN/218, theo hợp đồng tín dụng HDBank cho ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị L vay số tiền 180.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày 24/01/2019 đến ngày 24/01/2020, lãi suất cho vay cố định hoặc điều chỉnh và lãi phạt được quy định cụ thể trong khế ước nhận nợ số 0234/18/HĐTDHM-CN/218/KUNN02 ngày 24/01/2019, lãi suất 11%/năm; lãi suất quá hạn: 19.35% /năm, phương thức trả nợ: trả nợ gốc: vốn gốc trả vào cuối mỗi khế ước nhận nợ vào ngày 24/01/2020; mục đích vay: bổ sung vốn trồng trọt.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0234/18/HĐBĐ-218 ngày 06/02/2018 là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 63, tờ bản đồ số 43, tọa lạc xã E, huyện C, Tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 753881 do UBND Huyện Cư M'gar cấp ngày 03/8/2016, đứng tên ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L đã trả 232 đồng nợ gốc và 9.818.630 đồng nợ lãi. Ngày 24/01/2020 đến hạn phải trả số nợ gốc và lãi cho ngân hàng theo hợp đồng tín dụng cũng như theo khế ước nhận nợ. Mặc dù ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, mời làm việc yêu cầu trả nợ nhưng ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L vẫn không thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng. Vì vậy, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: buộc ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị L phải thanh toán khoản tiền nợ là 229.887.508 đ (*Hai trăm hai mươi chín triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm lẻ tám đồng*). Trong đó: nợ gốc là 179.999.768 đồng; lãi trong hạn 9.947.058 đồng tính đến ngày 30/01/2020, lãi quá hạn 39.940.682 đồng tạm tính đến ngày 12/3/2021. Đồng thời yêu cầu ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị L tiếp tục phải trả lãi phát sinh từ ngày 13/3/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng hạn mức số 0234/18/HĐTDHM-CN/218 ngày 06/02/2018.

Trường hợp ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ khoản nợ thì HDBank được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0234/18/HĐBĐ-218 ngày 06/02/2018, để thu hồi nợ. Nếu số tiền xử lý tài sản thế chấp nêu trên không đủ thanh toán hết khoản nợ thì HDBank có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản và nguồn thu nhập khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L để tiếp tục thu hồi khoản nợ.

Bị đơn ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L đi làm ăn xa, thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định, nhưng ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L vẫn vắng mặt. Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tại phiên tòa: việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình đối trình tự thủ tục của phiên tòa sơ thẩm; đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại các Điều 70, 71 và 234 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết nội dung vụ án: qua các chứng cứ đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả xét hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị đơn ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị L phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển TP. Hồ Chí Minh tổng số tiền 229.887.508 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 179.999.768 đồng; lãi trong hạn 9.947.058 đồng, lãi quá hạn 39.940.682 đồng, đồng thời tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 13/3/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng hạn mức số 0234/18/HĐTDHM-CN/218 ngày 06/02/2018.

Trường hợp Nguyễn Văn N và bà Lê Thị L không trả nợ hoặc trả không đầy đủ khoản nợ, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 0234/18/HĐBĐ-218 ngày 06/02/2018, để thu hồi nợ. Về án phí: ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là loại việc tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và loại việc tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Krông Búk theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị L đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng nhưng vẫn không đến Tòa án làm việc. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: vào ngày 06/02/2018, HDBank và ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L đã ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức số 0234/18/HĐTDHM-CN/218, theo hợp đồng ông N, bà L vay số tiền 180.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày 24/01/2019 đến ngày 24/01/2020, lãi suất cho vay cố định hoặc điều chỉnh và lãi phạt được quy định cụ thể trong Khế ước nhận

nợ số 0234/18/HĐTDHM-CN/218/KUNN02 ngày 24/01/2019, lãi suất 11%/năm ; Lãi suất quá hạn: 19.35% /năm, phương thức trả nợ: vốn gốc trả vào cuối mỗi khế ước nhận nợ vào ngày 24/01/2020. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông N, bà L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi đến hạn kể từ ngày 24/01/2020 cho đến nay, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, mời làm việc yêu cầu trả nợ nhưng ông N, bà L vẫn không thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ, cần chấp nhận: buộc ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L phải trả cho HDBank tổng số tiền 229.887.508 đ (*Hai trăm hai mươi chín triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm lẻ tám đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 179.999.768 đồng; lãi trong hạn 9.947.058 đồng tính đến ngày 30/01/2020, lãi quá hạn 39.940.682 đồng tạm tính đến ngày 12/3/2021. Đồng thời ông N và bà L tiếp tục phải trả lãi phát sinh từ ngày 13/3/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng hạn mức số 0234/18/HĐTDHM-CN/218 ngày 06/02/2018.

Trường hợp ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L không trả nợ hoặc trả không đầy đủ khoản nợ, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0234/18/HĐBĐ-218 ngày 06/02/2018, là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 63, tờ bản đồ số 43, tọa lạc xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 753881 do UBND huyện C cấp ngày 03/8/2016, đứng tên ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L để thu hồi nợ. Nếu số tiền xử lý tài sản thế chấp nêu trên không đủ thanh toán hết khoản nợ thì HDBank có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản và nguồn thu nhập khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông N, bà L để tiếp tục thu hồi nợ hết khoản nợ.

Trường hợp ông N, bà L trả xong khoản nợ, thì HD Bank phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 753881 do UBND huyện C cấp ngày 03/8/2016 đứng tên ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; bị đơn ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 91; khoản 3 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Khoản 1 điều 58 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (Viết tắt: HDBank).

Về khoản nợ: Buộc ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị L phải trả cho HDBank tổng số tiền 229.887.508đ (*Hai trăm hai mươi chín triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn năm*

trăm lẻ tám đồng). Trong đó: Nợ gốc là 179.999.768 đồng; nợ lãi trong hạn 9.947.058 đồng tính đến ngày 30/01/2020, lãi quá hạn 39.940.682 đồng tạm tính đến ngày 12/3/2021. Đồng thời ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị L phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ trên số dư nợ gốc từ ngày 13/3/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng hạn mức số 0234/18/HĐTDHM-CN/218 ngày 06/02/2018.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L không trả nợ hoặc trả không đầy đủ khoản nợ, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0234/18/HĐBĐ-218 ngày 06/02/2018, là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 63, tờ bản đồ số 43, tọa lạc xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 753881 do UBND huyện C, cấp ngày 03/8/2016, đứng tên ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L để thu hồi nợ. Nếu số tiền xử lý tài sản thế chấp nêu trên không đủ thanh toán hết khoản nợ thì HDBank có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản và nguồn thu nhập khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông N, bà L để tiếp tục thu hồi hết khoản nợ.

Trường hợp ông Nghi, bà Loan trả xong khoản nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh phải trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 753881 do UBND huyện Cư M'gar cấp ngày 03/8/2016, đứng tên ông Nguyễn Văn N, bà Lê Thị L.

Về án phí: Buộc ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị L phải chịu 11.494.000đ (Mười một triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 5.239.000 đ (Năm triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0011726 ngày 02/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

-Tòa án tỉnh Đắk Lắk;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

-VKS huyện Krông Buk;

-Thi hành án huyện K;

-Các đương sự;

- Lưu hs-vp.

(Đã ký)

Hoàng Thị Hoa Lý